

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 21 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm, ông Trương Sáng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Mỹ Hùng - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trương Đức H**, sinh năm 1996 tại Bình Phước; nơi cư trú: Thôn B 2, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương L và bà Ngô Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 15/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, đến ngày 13/7/2019 bị cáo chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022 cho đến nay; “có mặt”.

2. **Lê Viêt K**, sinh năm 1994 tại Bình Phước; nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến D và bà Trần Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/7/2021 bị Chủ tịch UBND xã Phước Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 316/QĐ-XPVPHC về hành vi cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng, ngày 04/8/2021 bị cáo đã nộp phạt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022 cho đến nay; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đức H và Lê Viết K là bạn bè chơi với nhau, cùng trú tại thôn Bình Tiến, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/9/2022 H đi bộ đến nhà K rủ K cùng đi mua ma túy về sử dụng thì K đồng ý. Sau đó K điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát: 65F1-065.19 chở H đến nhà của Lê Hữu T ở thôn Bình Thủy, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập để mua ma túy. Khi đến nhà Trí thì K dừng xe đứng ở ngoài đường chờ, còn H đi vào nhà T để hỏi mua ma túy, khi H đi đến sân nhà thì thấy T đi ra, lúc này H hỏi mua 300.000 đồng ma túy và đưa T số tiền 300.000 đồng thì T đồng ý, sau đó T hẹn H ra chỗ chòi mua mủ cao su (cách đó khoảng 100m) đợi T mang ma túy đến giao cho. H và K đến chòi mua mủ cao su và đứng đợi khoảng 10 phút thì thấy T điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đi đến và nói H, K điều khiển xe theo sau T. Khi cả ba điều khiển xe chạy thêm được 50m thì T dừng xe lại và đưa cho H 01 gói ma túy, H cầm lấy ma túy rồi K chở H về nhà. Khi H và K đi đến khu vực đập nước Đội 7 thuộc thôn Bình Tiến 2, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập thì bị Công an huyện Bù Gia Mập yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy vậy H vứt gói ma túy xuống đường gần vị trí H đứng thì bị công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Túi nilon hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 xe mô tô hiệu Dream BSKS: 65F1-095.19.

Tại bản kết luận giám định số 212/KL(MT)-KTHS ngày 22/9/2022 của Công an tỉnh Bình Phước xác định tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1428 gam. Mẫu hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0567 gam.

Bản Cáo trạng số 02/CTr-VKS ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trương Đức H và Lê Viết K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H và bị cáo K từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,0567 gam ma túy hoàn lại sau giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Đức H và Lê Viết K khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo đúng nội dung Cáo trạng đã truy tố. Nay các bị cáo đã nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử các bị cáo một mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, nên ngày 17/9/2022 Trương Đức H và Lê Viết K đã đến gặp đối tượng Lê Hữu Trí để mua 0,1428 gam ma túy, loại Methamphetamine với số tiền 300.000 đồng. Khi H và K đi về đến khu vực thuộc thôn Bình Tiến 2, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập thì bị Cơ quan huyện Bù Gia Mập phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của các bị cáo so với quy định của pháp luật thì hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi chất Methamphetamine là loại chất nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nhưng các bị cáo lén lút mua về tàng trữ để sử dụng, thể hiện thái độ không tôn trọng pháp luật. Hành vi của các bị cáo tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó cần áp dụng đối với các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Các bị cáo nghiện ma túy đã nhiều năm nhưng đến nay vẫn chưa cai nghiện được, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vẫn tiếp diễn. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng đối với các bị cáo một mức hình phạt tù nghiêm khắc vừa đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo nhận thức sai phạm mà trở thành công dân tốt hơn.

Đối với bị cáo Trương Đức H: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Lê Viết K: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là người khởi xướng rủ bị cáo K đi mua ma túy để sử dụng, nên cần bị áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Đức H và Lê Viết K cùng mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo làm nông có thu nhập thấp và không ổn định; do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với đối tượng Lê Hữu T là người bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra Trí không mặt tại địa phương, hiện tại chưa làm việc được với Trí, cơ quan công an đã tách ra để tiếp tục điều tra xác minh là đúng quy định.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Xe mô tô nhãn hiệu Dream, BSKS 65F1-095.19 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo K khai đây là xe của bố bị cáo là ông Lê Tiến D (đã chết) mua lại của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch để sử dụng, đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, cơ quan công an đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 0,0567 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật chứng vụ án là chất cấm mua bán, tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 106, Điều 260, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Đức H, Lê Viết K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Đức H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/9/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Viết K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/9/2022.

3. Quyết định tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,0567 gam ma túy hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008795 ngày 30/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Đức H, Lê Viết K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSPA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly